

Bản án số: 206/2019/HNGĐ-ST

Ngày 21 - 10 - 2019

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Sóng

Ông Bùi Đình Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 635/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2019 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H; địa chỉ: Thôn 2, xã TT, huyện NT, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Anh Trần Văn V; địa chỉ: Thôn 1, xã TT, huyện NT, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị Lê Thị H và anh Trần Văn V kết hôn với nhau vào năm 2012, trên cơ sở tìm hiểu, tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TT, huyện NT, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, anh Trần Văn V không quan tâm đến vợ con dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra xích mích và đã hai lần sống ly thân nhau, lần gần đây từ tháng 7 năm 2019

đến nay. Chị Lê Thị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống không hạn phúc nên đề nghị được ly hôn anh Trần Văn V. Vợ chồng có hai con chung tên Trần Hoàng L, sinh ngày 27 tháng 5 năm 2015 và Trần Xuân P, sinh ngày 17 tháng 3 năm 2017. Khi ly hôn chị Lê Thị H đề nghị xin được nuôi con tên Trần Xuân P, anh Trần Văn V nuôi con tên Trần Hoàng L. Về cấp dưỡng cho con, chị Lê Thị H không đề nghị Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Chị Lê Thị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Ý kiến và đề nghị của bị đơn: Anh Trần Văn V thống nhất với trình bày của chị Lê Thị H về thời gian, điều kiện kết hôn và thời điểm phát sinh mâu thuẫn vợ chồng. Anh Trần Văn V trình bày về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do có thời điểm anh ham chơi nên chưa chăm lo cho vợ con, nhưng hiện nay anh đã tu chí làm ăn. Anh Trần Văn V thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn mặn mà như trước đây, không ai quan tâm đến ai, nếu có về với nhau sẽ vẫn xảy ra căng thẳng về kinh tế. Tuy nhiên, vì con hiện nay còn nhỏ tuổi nên anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con. Nếu không thì cứ mỗi người một nơi nhưng không ly hôn để cho con có cha có mẹ. Về con chung: Thống nhất với trình bày của chị Lê Thị H. Trường hợp ly hôn anh Trần Văn V xin được nuôi cả hai con, không yêu cầu chị Lê Thị H cấp dưỡng cho con. Tài sản chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Viện kiểm sát: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, giải quyết chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Lê Thị H được ly hôn. Giao cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi con tên Trần Xuân P, anh Trần Văn V nuôi con Trần Hoàng L. Về cấp dưỡng cho con và tài sản chung không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Chị Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Các tài liệu, chứng cứ, tình tiết của vụ án: Giấy chứng nhận kết hôn số 15/2013 ngày 25 tháng 3 năm 2013 của Ủy ban nhân dân xã TT, huyện NT, thành phố Hải Phòng xác định chị Lê Thị H và anh Trần Văn V kết hôn với nhau vào ngày 25 tháng 3 năm 2013; bản sao giấy khai sinh của con chung, bản sao căn cước dân, bản sao sổ hộ khẩu; tài liệu xác minh tại chính quyền địa phương xác định vợ chồng có mâu thuẫn từ năm 2019, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hòa hợp và vợ chồng hiện sống ly thân nhau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị H và anh Trần Văn V được xác lập vào năm 2013 là hợp pháp. Tài liệu chứng cứ thu thập được, lời khai của đương sự thể hiện quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. năm 2019 thì mâu thuẫn càng tăng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống và vợ chồng đã ly thân nhau. Anh Trần Văn V thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn mặn mà như trước đây, không ai quan tâm đến ai, nếu có về với nhau sẽ vẫn xảy ra căng thẳng về kinh tế, nhưng vì con còn nhỏ nên anh không đồng ý ly hôn. Chứng tỏ, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân là để xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, các thành viên trong gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau không đạt được. Vì vậy, chấp nhận đề nghị của chị Lê Thị H là phù hợp Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung tên Trần Hoàng L, sinh ngày 27 tháng 5 năm 2015 và Trần Xuân P, sinh ngày 17 tháng 3 năm 2017. Khi ly hôn, chị Lê Thị H xin được nuôi con tên Trần Xuân P, anh Trần Văn V xin được nuôi cả hai con. Xét thấy, con tên Trần Xuân P dưới 36 tháng tuổi nên giao cho chị Lê Thị H nuôi, anh Trần Văn V nuôi con tên Trần Hoàng L là phù hợp Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng cho con, không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

1. Chị Lê Thị H được ly hôn anh Trần Văn V.

2. Về con chung: Giao cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi con chung tên Trần Xuân P, sinh ngày 17 tháng 3 năm 2015, anh Trần Văn V trực tiếp nuôi con tên Trần Hoàng L, sinh ngày 27 tháng 5 năm 2015. Việc nuôi con được thực hiện cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp

luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002875 ngày 13 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; chị Lê Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã TT, huyện NT;
- Đương sự;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Anh Sơn